

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; Công văn số 2855/BNV-CTTN&BDG ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới năm 2026; Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh, với nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm bình đẳng giới thực chất giữa nam và nữ, xoá bỏ tư tưởng định kiến về giới; tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh Thanh Hóa.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Chỉ tiêu: Phần đầu đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

b) Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- *Chỉ tiêu 1:* Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt 60% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 2:* Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 25% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt từ 30% vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- *Chỉ tiêu 1:* Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,4 lần vào năm 2030 so với nam giới.

- *Chỉ tiêu 2:* Đến năm 2030 đạt 90% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản;

đạt 90% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- *Chỉ tiêu 3:* 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

- *Chỉ tiêu 4:* Đến năm 2030 có 100% cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

d) Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- *Chỉ tiêu 1:* Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 2:* Duy trì tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản dưới 42/100.000 trẻ sinh sống.

- *Chỉ tiêu 3:* Duy trì tỷ suất sinh ở vị thành niên dưới 18 ca sinh/1.000 phụ nữ.

đ) Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- *Chỉ tiêu 1:* Từ năm 2026 trở đi đưa nội dung về giới, bình đẳng giới đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục của tỉnh và được giảng dạy chính thức ở các trường sư phạm.

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt 99,9%; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 98,6% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp 50% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 4:* Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 50%; tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 35% vào năm 2030.

e) Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- *Chỉ tiêu 1:* Phần đầu đạt 80% dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 2:* 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- *Chỉ tiêu 3:* 100% xã, phường mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- *Chỉ tiêu 4:* Phần đầu đạt 100% Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã, phường có tin, bài tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hằng tháng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ và giải pháp chung

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, trách nhiệm quản lý của chính quyền các cấp trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện

có hiệu quả công tác bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới.

- Rà soát, đề xuất và kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để nâng cao hiệu quả công tác bình đẳng giới. Xây dựng cơ chế, chính sách bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trên các lĩnh vực có liên quan và cho đối tượng yếu thế. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong xây dựng các chương trình, đề án, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của các sở, ngành, địa phương.

- Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới. Hằng năm, đẩy mạnh tổ chức các hoạt động nhân ngày Quốc tế Hạnh phúc (20-3), ngày Gia đình Việt Nam (28-6), ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với Phụ nữ (25-11), Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình (tháng 6 hằng năm), Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 15 tháng 12) phù hợp với tình hình thực tế địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới các cấp, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; đào tạo kỹ năng truyền thông, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, kết nối dịch vụ và kỹ năng làm việc với người có hành vi gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới; xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê về giới của tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

- Tăng cường hợp tác trong việc thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới; tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, nghiệp vụ, tài chính, chuyên môn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước liên quan đến lĩnh vực bình đẳng giới.

2. Các giải pháp cụ thể

a) Nhóm giải pháp thực hiện trong lĩnh vực chính trị

- Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trọng bảo đảm tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý; thực hiện lồng ghép bình đẳng giới trong công tác cán bộ, nhất là trong đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm; xây dựng cơ cấu hợp lý cán bộ nữ ở các ngành, lĩnh vực.

- Rà soát, thống kê tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý; trên cơ sở đó đề ra giải pháp phát triển nguồn cán bộ nữ, nhất là tại các cơ quan, đơn vị có tỷ lệ nữ từ 30% trở lên nhưng chưa có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

- Hằng năm rà soát, bổ sung quy hoạch; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, phát hiện, tạo nguồn cán bộ nữ, nhất là cán bộ trẻ có năng lực, đáp ứng yêu cầu giai đoạn 2026 - 2030.

b) Nhóm giải pháp thực hiện trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm phụ nữ được tiếp cận bình đẳng với các nguồn lực (thông tin, tín dụng, thị trường lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp).

- Phát triển nguồn nhân lực nữ gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế; hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm, nhất là đối với lao động nữ nông thôn, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng các mô hình sinh kế, sản xuất phù hợp. Hỗ trợ và tạo điều kiện để phụ nữ được tiếp cận khoa học kỹ thuật mới và công nghệ hiện đại phục vụ sản xuất thông qua việc thực hiện các chương trình, dự án nâng cao năng lực từ các nguồn lực.

- Tăng cường công tác đào tạo kỹ năng quản trị doanh nghiệp cho phụ nữ có nhu cầu thành lập doanh nghiệp (*nhỏ và vừa*). Đẩy mạnh đào tạo kỹ năng chuyển đổi số, thương mại điện tử, tiếp thị trực tuyến, quản lý tài chính số; hỗ trợ phụ nữ ứng dụng khoa học - công nghệ, công nghệ sạch vào sản xuất, chế biến, phát triển sản phẩm và tham gia các nền tảng số.

- Nâng cao hiệu quả hệ thống dịch vụ việc làm và thông tin thị trường lao động; tăng cường kết nối cung - cầu lao động; xây dựng cơ sở dữ liệu lao động, việc làm có phân tách theo giới.

- Triển khai chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; ưu tiên tiếp cận vốn vay ưu đãi và các quỹ hỗ trợ. Tăng cường kết nối phụ nữ khởi nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức tín dụng. Hỗ trợ tư vấn pháp lý, quản trị, chuyển giao công nghệ và xây dựng thương hiệu sản phẩm. Tạo điều kiện tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường và tham gia chuỗi giá trị.

c) Nhóm giải pháp thực hiện trong lĩnh vực gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông hướng tới các nhóm đối tượng phù hợp với mục tiêu vận động xã hội, tạo sự thay đổi nhận thức, thực hành về bình đẳng giới trong Nhân dân, chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, trẻ em trai, thanh niên nhằm tạo sự thay đổi trong toàn xã hội.

- Củng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình và bạo lực trên cơ sở giới; phát triển hệ thống cơ sở hỗ trợ, tư vấn, trợ giúp nạn nhân, bảo đảm tiếp cận dịch vụ thiết yếu và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng.

- Lồng ghép nội dung bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới trong xây dựng hương ước, quy ước, phong trào xây dựng đời sống văn hóa và các hoạt động tại cộng đồng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới, đặc biệt là thiết lập và duy trì hiệu quả các đường dây nóng hỗ trợ bảo vệ nạn nhân; hướng dẫn chính quyền các địa phương tích cực quan tâm, hỗ trợ để tạo điều kiện thuận lợi giúp nạn nhân bị buôn bán trở về tái hòa nhập cộng đồng bền vững.

d) Nhóm giải pháp thực hiện Mục tiêu 4

- Tăng cường truyền thông, phổ biến kiến thức, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế; nâng cao nhận thức cho cán bộ y tế, người lao động và Nhân dân, chú trọng các nhóm đối tượng đặc thù nhằm xóa bỏ tư tưởng định kiến giới, phân biệt đối xử về giới nhằm giảm thiểu các hệ lụy xã hội do mất cân bằng giới tính.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là sức khỏe sinh sản; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế; củng cố hệ thống y tế cơ sở và hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến dưới về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em - kế hoạch hóa gia đình.

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; tăng cường tiếp cận dịch vụ cho phụ nữ, trẻ em, người dân vùng khó khăn; khuyến khích sự tham gia của nam giới và mở rộng tư vấn sức khỏe sinh sản cho nam giới.

- Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; bảo đảm chất lượng khám, chữa bệnh, an toàn lao động và thực hiện lồng ghép bình đẳng giới trong các chương trình, kế hoạch của ngành.

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân của ngành y tế.

đ) Nhóm giải pháp thực hiện Mục tiêu 5

- Đưa nội dung về giới, bình đẳng giới vào chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước, đào tạo lý luận chính trị nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý và cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; đưa nội dung về giới, bình đẳng giới vào các bài giảng trong các trường học, đặc biệt ở cấp trung học phổ thông, trung học cơ sở và tiểu học.

- Rà soát tình hình học sinh các cấp; tăng cường vận động, hỗ trợ trẻ em, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực khó khăn tham gia học tập đầy đủ, đúng độ tuổi.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách về giáo dục và giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích, hỗ trợ phụ nữ tham gia học tập, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, đặc biệt là đào tạo sau đại học, lý luận chính trị.

- Lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong chương trình giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao nhận thức về giới trong hệ thống giáo dục.

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; tăng cường đầu tư cơ sở đào

tạo, phát triển đội ngũ giáo viên; đẩy mạnh tư vấn, hướng nghiệp, đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường lao động, ưu tiên hỗ trợ phụ nữ, nhất là ở khu vực nông thôn, vùng khó khăn, bảo đảm cơ hội việc làm bền vững sau đào tạo.

e) Nhóm giải pháp thực hiện Mục tiêu 6

- Thường xuyên cập nhật các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới để tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới góp phần xóa bỏ các quan niệm, tư tưởng lạc hậu, định kiến giới.

- Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền về bình đẳng giới, đề cao vai trò của nam và nữ trong gia đình và xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, phong phú, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng viết bài, thu thập thông tin đảm bảo yếu tố bình đẳng giới cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên thuộc các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm soát chặt chẽ các ấn phẩm trước khi xuất bản; ngừng cấp phép xuất bản các ấn phẩm có nội dung, hình ảnh mang định kiến giới, đề nghị gỡ bỏ, điều chỉnh trước khi in ấn phát hành. Lập biên bản, kiến nghị hủy bỏ các xuất bản sản phẩm mang định kiến giới đang lưu hành, sử dụng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch từ nguồn Ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định về phân cấp quản lý Ngân sách nhà nước (*kinh phí thường xuyên, kinh phí đầu tư phát triển*); kinh phí từ các chương trình, đề án, kế hoạch, dự án có liên quan và các nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế, vận động từ xã hội, cộng đồng theo quy định của pháp luật và các nguồn huy động, vận động hợp pháp khác.

2. Hằng năm, các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong kế hoạch có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các xã, phường trong việc tham mưu, đề xuất thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới và hoạt động phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới của tỉnh; chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức liên ngành triển khai, thực hiện Đề án vị trí việc làm, trong đó tham mưu bố trí đủ biên chế công chức làm công tác bình đẳng giới. rà soát, đề xuất thực hiện chính sách về cán bộ nữ; lồng ghép bình đẳng giới

trong đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ nữ lãnh đạo, quản lý.

- Theo dõi, giám sát về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới, hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện chung của tỉnh, báo cáo theo quy định. Tổ chức tổng kết để đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng kịp thời cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động, giải pháp để thực hiện thành công các chỉ tiêu được phân công phụ trách; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu thuộc Mục tiêu 1; Chỉ tiêu 1, 2 (*Mục tiêu 2*); Chỉ tiêu 2 (*số liệu về bạo lực trên cơ sở giới, Mục tiêu 3*); Chỉ tiêu 1, Chỉ tiêu 2 (*Mục tiêu 6*) của Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới vào chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm; hướng dẫn xây dựng, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới của ngành, địa phương; chủ động đầu mối với các bộ, ngành Trung ương, vận động nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế để hỗ trợ thực hiện hiệu quả công tác bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình, dự án về bình đẳng giới sau khi được phê duyệt; hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương lập dự toán ngân sách thực hiện công tác bình đẳng giới hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp thông tin và báo cáo số liệu liên quan đến thực hiện Chỉ tiêu 3 (*Mục tiêu 2*) của Kế hoạch.

3. Sở Tư pháp

- Tham mưu, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trình HĐND, UBND tỉnh; kiểm soát chặt chẽ các văn bản dự thảo trước khi trình phê duyệt; rà soát các văn bản còn hiệu lực nhưng chưa bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới để kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

- Tổ chức tập huấn cho ban biên tập, tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, các cộng tác viên trợ giúp pháp lý về kiến thức bình đẳng giới, lồng ghép giới trong thực thi nhiệm vụ được giao.

4. Sở Y tế

- Lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án và kế hoạch hoạt động của ngành; thực hiện hiệu quả Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; tăng cường quản lý, giám sát các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhằm hạn chế tình trạng lựa chọn giới tính thai nhi, nạo phá thai không an toàn góp phần khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, giảm tỷ lệ tử vong mẹ liên quan đến thai sản và giảm tỷ suất sinh ở vị thành niên.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các hoạt động, giải pháp để thực hiện thành công các chỉ tiêu được phân công phụ trách; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Chỉ tiêu 4 (*Mục tiêu 3*); các chỉ tiêu thuộc Mục tiêu 4 của Kế hoạch.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, triển khai, thực hiện giáo dục về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, quấy rối xâm hại tình dục trẻ em, bạo lực học đường cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và giáo viên; tích hợp các nội dung trên vào chương trình giáo dục chính khóa, ngoại khóa trong nhà trường để giáo dục học sinh phù hợp với từng cấp học.

- Lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quy hoạch, xây dựng tổ chức bộ máy của ngành.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các hoạt động, giải pháp để thực hiện thành công các chỉ tiêu được phân công phụ trách; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện các các chỉ tiêu thuộc Mục tiêu 5 của Kế hoạch.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan báo chí đẩy mạnh truyền thông, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới. Tuyên truyền, vận động xây dựng gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; phòng, chống bạo lực gia đình gắn với phong trào gia đình văn hóa, nông thôn mới; triển khai hiệu quả Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động xuất bản; quản lý, kiểm tra sản phẩm văn hóa, hoạt động giải trí bảo đảm bình đẳng giới, không định kiến giới; không cấp phép ấn phẩm vi phạm, xử lý nghiêm nội dung định kiến, phân biệt đối xử giới.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các hoạt động, giải pháp để thực hiện thành công các chỉ tiêu được phân công phụ trách; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Chỉ tiêu 2 (*Mục tiêu 3*); Chỉ tiêu 3, Chỉ tiêu 4 (*Mục tiêu 6*) của Kế hoạch.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp phù hợp mục tiêu bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó bạo lực trên cơ sở giới. Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch hoạt động nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn, ép hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào vùng dân tộc thiểu số.

- Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới trong đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng phát triển cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số.

8. Công an tỉnh

- Triển khai hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người; phối hợp xây dựng, thực hiện kế hoạch điều tra, xác minh, xử lý hành vi bạo lực giới và mua bán người.

- Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống bạo lực giới, quấy rối, xâm hại tình dục và mua bán người; phối hợp bàn giao, quản lý, giáo dục đối tượng vi phạm tại cộng đồng theo quy định. Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng ngừa, điều tra, xử lý bạo lực giới và mua bán phụ nữ, trẻ em, nhất là trẻ em gái.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các hoạt động, giải pháp để thực hiện thành công các chỉ tiêu được phân công phụ trách; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Chỉ tiêu 3 (*Mục tiêu 3*) của Kế hoạch.

9. Thống kê tỉnh

Phối hợp theo dõi, thực hiện, thống kê báo cáo hằng năm các chỉ số về bình đẳng giới; thu thập và công bố kịp thời số liệu của tỉnh thuộc Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới quốc gia hằng năm; xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê về giới của tỉnh; chủ trì thu thập, tổng hợp và báo cáo số liệu liên quan tới Chỉ tiêu 1 (*Mục tiêu 3*) của Kế hoạch.

10. Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa

Xây dựng các chương trình, chuyên mục, chuyên trang có nội dung về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tăng thời lượng đưa tin, bài, phóng sự tuyên truyền về bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về bình đẳng giới; kiểm duyệt chặt chẽ các nội dung, hình ảnh, chương trình quảng cáo trước khi phát sóng, xuất bản; gỡ bỏ, loại bỏ các nội dung, thông tin mang định kiến giới, bất bình đẳng giới.

11. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh

- Đưa nhiệm vụ thực hiện công tác bình đẳng giới thành một nội dung thi đua trong cơ quan, đơn vị; lấy kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân người đứng đầu.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm đưa hoặc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm của sở, ban, ngành; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên

- Tham gia ý kiến về các nội dung, biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới trong xây dựng chính sách, pháp luật và các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế -

xã hội của các cấp, các ngành; đẩy mạnh thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong các tổ chức, đơn vị thành viên và người dân trong cộng đồng.

- Nghiên cứu, xây dựng đội ngũ cán bộ, hội viên, đoàn viên làm công tác viên, tuyên truyền viên về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới ở cơ sở. Quan tâm công tác phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu cán bộ nữ trẻ có năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức tốt để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế cận.

- Tăng cường giám sát và phản biện xã hội trong việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; tổng hợp, phân tích dữ liệu về giới trong hệ thống cơ sở dữ liệu về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế tại địa phương. Trong đó, tăng cường trách nhiệm quản lý, xây dựng chỉ tiêu thực hiện đảm bảo theo định hướng trong Kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cấp, từng cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện kế hoạch của địa phương.

- Tập trung trong chỉ đạo, điều hành để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất và có hệ thống trong việc nâng cao nhận thức của cán bộ và Nhân dân về công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Đồng thời, chủ động bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch tại địa phương, đảm bảo đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Báo cáo định kỳ và đột xuất

a) Báo cáo 6 tháng và báo cáo năm

- *Báo cáo 06 tháng*: Trước ngày **10/6** hằng năm đối với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường; Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ trước ngày **25/6** hằng năm.

- *Báo cáo năm*: Trước ngày **15/12** hằng năm đối với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường; Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ trước ngày **25/12** hằng năm.

b) Báo cáo đột xuất: Khi có yêu cầu của cấp trên và các cơ quan chức năng, các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ về công tác bình đẳng giới thuộc phạm vi lĩnh vực được giao quản lý, phụ trách, gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch

Báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch: Trước ngày **05/10/2030**, các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường gửi báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kế

hoạch của ngành, địa phương về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nội vụ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị (Mục IV);
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VHXX_{BĐG06}

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh